TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA NGHIÊN CỨU SINH VÀ CÁN BỘ NGHIÊN CỨU TRẺ TẠI VIỆN KH-CN QUÂN SỰ

Lê Đức Hạnh[1], Bùi Ngọc Mỹ[2]

Viện KH-CN quân sự là đơn vị nghiên cứu đa ngành trực thuộc Bộ Quốc phòng, được thành lập ngày 12/10/1960, trải qua quá trình hơn 60 năm hình thành và phát triển,Viện đã thực hiện và hoàn thành xuất sắc nhiều nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ phục vụ trực tiếp chiến đấu, huấn luyện - sẵn sàng chiến đấu của Quân đội đóng góp vào sự nghiệp giải phóng dân tộc; xây dựng quân đội ngày càng hiện đại, góp phần thiết thực củng cố quốc phòng - an ninh và phát triển đất nước. Với bề dày hơn 40 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo, Viện luôn khẳng định được vị thế là một cơ sở đào tạo sau đại học uy tín của Quốc gia, đã đào tạo gần 300 tiến sĩ, hàng trăm thạc sĩ, cung cấp một phần đáng kể nguồn nhân lực chất lượng cao cho Quân đội và đất nước.

Những thành tích đạt được trong nghiên cứu khoa học (NCKH) và đào tạo của Viện có sự đóng góp đáng kể của đội ngũ cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh. Trong đó, nhờ việc gắn kết chặt chẽ giữa NCKH với đào tạo sau đại học nói chung và đào tạo tiến sĩ nói riêng, đội ngũ cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh có cơ hội phát huy tối đa năng lực, có điều kiện thuận lợi trong giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn của luận án, hiệu quả nghiên cứu khoa học công nghệ (KHCN) và chất lượng đào tạo không ngừng được nâng cao.

1. Đặc điểm NCKH của nghiên cứu sinh và cán bộ nghiên cứu trẻ trong Viện KH-CN quân sự/BQP

Thực hiện các quy định mới và chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Nhà trường, từ năm 2010 công tác tổ chức đào tạo và quản lý đào tạo tiến sĩ của Viện có sự thay đổi nhằm gắn kết với nghiên cứu khoa học đảm bảo chất lượng đào tạo, theo đó, các nghiên cứu sinh (NCS) được phân công về các Viện chuyên ngành để học tập, sinh hoạt khoa học thông qua các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu KHCN, sát với các vấn đề nghiên cứu của NCS. Viện KH-CN quân sự tổ chức đánh giá đầu ra và cấp bằng tiến sĩ, Cục Nhà trường hướng dẫn và kiểm tra, Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, giám sát chất lượng quá trình đào tạo.

Trong quá trình đào tạo, viện KH-CN quân sự đã tạo điều kiện thuận lợi để NCS phát huy hết khả năng thực hiện hướng nghiên cứu của đề tài luận án, đồng thời trực tiếp tham gia vào các đề tài NCKH, giúp NCS nâng cao tính chủ động, phát triển kiến thức và kỹ năng, rèn luyện khả năng tư duy sáng tạo, kỹ năng phân tích, phản biện, tư duy logic trên cơ sở làm việc độc lập hoặc tạo thành các nhóm nghiên cứu, góp phần nâng cao chất lượng luận án của NCS; Các NCS có nhiều cơ hội tiếp cận với các trang thiết bị phòng thí nghiệm hiện đại của Viện, đồng thời với kết quả nghiên cứu học thuật của luận án, chính NCS cũng đóng góp cho đề tài nghiên cứu khoa học trong việc giải quyết các vấn đề học thuật, xây dựng mô hình,... đóng góp nhất định vào thành công của đề tài KHCN. Hằng năm, số lượng cán bộ được cử về dự tuyển NCS tại Viện tăng lên đáng kể, trong đó, các cơ quan đơn vị có nhiều thí sinh đăng ký dự tuyển NCS tại Viện là: Quân chủng PK-KQ, Quân chủng Hải quân, Tổng cục Kỹ thuật, Tổng cục CNQP, Tổng cục II, Bộ Tổng Tham mưu, Bộ Tư lệnh Hóa học, Ban Cơ yếu Chính phủ.

Viện đã phát huy tiềm lực của đơn vị nghiên cứu đa ngành, quan trọng hàng đầu của Quân đội, Quốc gia, phát huy tiềm lực của đội ngũ cán bộ khoa học, hàng trăm giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, các chuyên gia đầu ngành, cùng với hệ thống cơ sở vật chất, trang bị phòng thí nghiệm hiện đại, kết hợp nguồn lực đầu tư cho các chương trình, đề tài khoa học công nghệ để triển khai công tác đào tạo tiến sĩ của Viện. Thế mạnh đặc biệt tạo nên chất lượng đào tạo trình độ tiến sĩ tại Viện KH-CN quân sự, đó là, Viện đã luôn gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học với đào tạo sau đại học, bám sát các yêu cầu thực tiễn của đơn vị, nhờ đó đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật sau khi được đào tạo có đủ năng lực nghiên cứu, khai thác làm chủ, thiết kế, cải tiến vũ khí trang bị kỹ thuật của quân đội, góp phần xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ,

từng bước hiện đại. Các tiến sĩ, thạc sĩ, cán bộ khoa học được đào tạo tại Viện đã được trang bị những kiến thức chuyên sâu, có khả năng nghiên cứu độc lập, tư duy sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hiện nay, Viện được giao đào tạo 13 chuyên ngành trình độ tiến sĩ, đã đào tạo được gần 300 tiến sĩ, 128 thạc sĩ. Nhiều đồng chí đã trở thành các nhà khoa học có uy tín đầu đàn theo các hướng nghiên cứu, chỉ huy, lãnh đạo cao cấp cả trong và ngoài quân đội. Thành quả đào tạo của Viện KH-CN quân sự luôn gắn liền với công tác nghiên cứu khoa học và phát triển ứng dụng công nghệ của Viện. Trên 80% các đề tài luận án của nghiên cứu sinh gắn liền với các hướng nghiên cứu của Viện, của Quân đội. Nhiều đề tài luận án nghiên cứu của các nghiên cứu sinh đã đóng góp cho các nhiệm vụ nghiên cứu thiết kế chế tạo mới vũ khí trang bị kỹ thuật (VKTBKT), khai thác, làm chủ, cải tiến hiện đại hoá vũ khí trang bị của quân đội.

Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ban Giám đốc Viện KH-CN quân sự luôn quan tâm đến đội ngũ cán bộ nghiên cứu trẻ, thường xuyên giao nhiệm vụ và dành một phần kinh phí cho các đơn vị tạo điều kiện để cán bộ trẻ xây dựng và chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học, có tính mới, phát triển công nghệ phù hợp với chuyên môn đào tạo, qua đó giúp cán bộ nghiên cứu trẻ phát huy tối đa năng lực, làm quen với công tác nghiên cứu, xây dựng báo cáo, bài báo, chuyên đề khoa học, từ đó tạo tiền đề xây dựng đề tài, nhiệm vụ có quy mô lớn hơn. Đã có nhiều ý tưởng của đề tài cán bộ nghiên cứu trẻ được phát triển thành các đề tài cấp Viện KH-CN quân sự, cấp Bộ Quốc phòng, Nhà nước,… tạo ra sản phẩm thiết thực phục vụ Quân đội và phát triển kinh tế xã hội.

Quá trình triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu, nhiệm vụ KHCN, đã giúp cán bộ nghiên cứu trẻ tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để xây dựng phát triển các hướng nghiên cứu chuyên sâu. Kết quả thực hiện các đề tài, nhiệm vụ KHCN, kết quả đào tạo, công bố bài báo khoa học trên các Tạp chí trong và ngoài nước được xác định là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Thực tế cho thấy, hầu hết các cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh đều tham gia thực hiện đề tài, nhiệm vụ KHCN các cấp của các Viện chuyên ngành, trong đó có nhiều cán bộ trẻ làm chủ nhiệm đề tài. Qua thống kê hàng năm có hơn 85% cán bộ nghiên cứu trẻ chủ trì đề tài cấp Viện chuyên ngành; 50% chủ trì đề tài cấp Viện KH-CN quân sự, cấp Tổng cục; 30% chủ trì đề tài cấp Bộ, Sở KH&CN các tỉnh, thành.

2. Một số kết quả NCKH của NCS và cán bộ nghiên cứu trẻ

Trong thời gian qua, Viện KH-CN quân sự triển khai thực hiện nhiều chương trình, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu KHCN có quy mô lớn, hàm lượng khoa học cao. Đội ngũ cán bộ trẻ và nghiên cứu sinh đã tích cực tham gia nghiên cứu, đóng góp vào thành công của các đề tài KHCN như: Sản phẩm quốc gia về "Ra đa cảnh giới biển cỡ nhỏ tầm gần BR-12"; Đề án KHCN cấp Bộ Quốc phòng: "Nghiên cứu, khảo sát thiết kế và thăm dò định hướng công nghệ chế tạo một số cụm chi tiết tên lửa đối hải" (KC.T); Chương trình KHCN: "Nghiên cứu khai thác làm chủ và bảo đảm kỹ thuật cho VKTBKT công nghệ cao" (KC.KT); Các đề tài, nhiệm vụ thuộc các chương trình, đề án của Nhà nước và Bộ Quốc phòng khác như: Đề án sản phẩm quốc gia TL-01, đề án KHCN: KC-AT, KC-BM, KC-NQ.06,... Một số kết quả nổi bật như sau:

- Nghiên cứu chế tạo sản phẩm VKTBKT mới nhằm trang bị, hiện đại hóa cho các đơn vị: Học tập, chuyển giao và thiết kế, chế tạo ra đa BR-12; Thiết kế chế tạo Hệ thống quang điện tử tích hợp đo xa laser; Hệ thống điều khiển hỏa lực cho các tổ hợp PKTT; Kính quan sát, kính lái xe đêm trên xe thiết giáp; Các loại kính ngắm bắn đêm cho cho các loại súng, pháo,...

- Nghiên cứu chế tạo sản phẩm thay thế thuộc các tổ hợp vũ khí hiện đại: Nghiên cứu sửa chữa đạn tên lửa Kh-35E và chế tạo khối BM1 của hệ thống điều khiển bắn KACY, Máy tính trên khoang, Khối điều khiển động cơ hành trình, Thiết bị kiểm tra thuộc tổ hợp tên lửa Uran-E; Tổ hợp tên lửa Bastion; Chế tạo các cụm, khối cho các loại rađa thế hệ mới trang bị cho Quân chủng PK-KQ và Quân chủng Hải quân như: KACTA-2E2, ELM-2288ER, ELM-2084, 36D6-M2; MR-123,...; các loại vật tư tiêu hao cho tàu ngầm Kilô 636,...

- Các sản phẩm về công nghệ sinh học và bảo vệ môi trường; các chế phẩm sinh học xử lý

chất thải; các công nghệ và thiết bị xử lý chất độc, chất cháy trong bom mìn, vật nổ sau chiến tranh; các sản phẩm đảm bảo cho sức khỏe bộ đội, như: Các chất tẩy xạ LRD-1, MRD-1 trang bị cho các đơn vị toàn quân, công nghệ xử lý các chất thải nhiễm TNT; các kít thử độc, trang thiết bị phòng độc; hệ thống lọc nước, túi chứa nước, xăng dầu cơ động; khẩu phần ăn cho bộ đội làm nhiệm vụ trong điều kiện đặc thù,...

Đã có nhiều sản phẩm đề tài, nhiệm vụ của cán bộ nghiên cứu trẻ được đưa vào sử dụng, đáp ứng nhu cầu huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị, đặc biệt có cán bộ nghiên cứu trẻ chủ trì đề tài được Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc, nổi bật là: Đồng chí Trung tá Nguyễn Minh Thường, Viện Công nghệ thông tin (CNTT), chủ trì đề tài cấp BQP thuộc Chương trình KC.T (giai đoạn 2) "*Nghiên cứu thiết kế và chế tạo khối chức năng ПППП9VN, ПВВ34VN trong máy tính trên khoang БЦВМ-20-701 của đạn tên lửa 3M-24Э*"*;* Thiếu tá Trần Văn Cương, Viện HH-VL chủ trì đề tài cấp Sở KH&CN Tp. Hà Nội "*Nghiên cứu chế tạo gốm sứ trên cơ sở hệ Silic nitrua* SI_3N_4 *ứng dụng để sản xuất ống bảo vệ sensor trong công nghệ đúc rót kim loại*"; Thiếu tá Phạm Xuân Thạo, Viện HH-VL chủ trì đề tài cấp Viện KH-CN quân sự "*Nghiên cứu chế tạo sơn trong suốt điện từ bền khí hậu nhiệt đới và môi trường biển đảo sử dụng bảo vệ các loại radar*",…

Đối với công tác đào tạo NCS, hầu hết các luận án bảo vệ luôn có sự hỗ trợ về thí nghiệm, thực nghiệm thông qua các trang thiết bị phòng thí nghiệm (PTN), thông qua các nội dung nghiên cứu của đề tài khoa học. Phần lớn đề tài luận án gắn với thực tiễn trong nghiên cứu thiết kế chế tạo mới, trong khai thác làm chủ vũ khí trang bị kỹ thuật công nghệ cao của Quân đội, có ý nghĩa thực tiễn cao, nổi bật là kết quả nghiên cứu của luận án: *"Nghiên cứu xây dựng thuật toán điều khiển cho một lớp tên lửa đất đối đất phóng thẳng đứng"* của NCS Đặng Võ Công - Quân chủng PKKQ*; "Nghiên cứu ảnh hưởng của một số tham số buồng đốt đến các tham số làm việc đặc trưng của động cơ tên lửa nhiên liệu rắn"* của NCS Hoàng Thế Dũng - Viện KH-CN quân sự; *"Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến đặc trưng năng lượng và độ bền của thuốc hỏa thuật dùng cho ngòi đạn cao xạ"* của NCS Đoàn Anh Phan - Tổng cục CNQP,... Nhiều luận án đã công bố kết quả nghiên cứu trong các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI/SCOPUS,… có nhiều luận án được viết và bảo vệ bằng tiếng Anh. Nhiều luận án được các nhà khoa học trong và ngoài Quân đội đánh giá cao về hàm lượng khoa học và giá trị ứng dụng, nổi bật là kết quả của các luận án: "*Nghiên cứu ảnh hưởng một số phụ gia, xúc tác cháy đến quy luật tốc độ cháy của thuốc phóng ballistic trên nền NC-NG-DG và NC-NG-DINA"* của NCS Lê Duy Bình - Tổng cục CNQP; "*Nghiên cứu xử lý 2,4,6-trinitroresorcinol (TNR) và 2,4,6-trinitrophenol (TNP) trong nước thải sản xuất thuốc gợi nổ bằng công nghệ plasma lạnh*" của NCS Nguyễn Cao Tuấn - Viện KH-CN quân sự; "*Nghiên cứu một số thuật toán đồng phân cụm mờ cải tiến trong xử lý dữ liệu ảnh"*của NCS Phạm Văn Nhã - Viện KH-CN quân sự,...

Trong quá trình học tập và nghiên cứu, các NCS và cán bộ nghiên cứu trẻ đã tích cực tham gia các Hội thảo khoa học trong và ngoài nước, trung bình mỗi năm công bố gần 50 bài báo quốc tế (hơn 10 bài thuộc các Tạp chí ISI/Scopus), hàng trăm bài báo công bố trên các tạp chí KHKT có uy tín trong nước.

Hàng năm lực lượng cán bộ nghiên cứu trẻ của Viện cũng đưa kết quả nghiên cứu của mình tham gia các Giải thưởng VIFOTEC; Giải thưởng Tuổi trẻ sáng tạo trong quân đội và các giải thưởng về KHCN khác. Trong 3 năm (2018 - 2020), có 5 công trình đạt Giải thưởng VIFOTEC (1 giải nhất, 02 giải nhì, 02 giải ba); có 34 công trình tham gia Giải thưởng tuổi trẻ sáng tạo toàn quân (04 giải nhất, 9 giải nhì, 12 giải ba và 9 giải khuyến khích). Nhiều đồng chí được khen thưởng của Trung ương Đoàn TNCS HCM và khen thưởng của Tổng cục chính trị. Tiêu biểu là các đồng chí cán bộ nghiên cứu trẻ như: Đồng chí Thiếu tá Chu Văn Hiệp (Viện Tên lửa), Giải nhất Giải thưởng VIFOTEC năm 2020 với đề tài "Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị mô phỏng huấn luyện kíp chiến đấu ca bin VHK của đài điều khiển tên lửa phòng không S125-2TM" ứng

dụng cho đơn vị, học viên đào tạo của Quân chủng PK-KQ; Đồng chí Thiếu tá Dương Hồng Trường, Viện CNTT Giải nhất Tuổi trẻ sáng tạo trong Quân đội năm 2018 với đề tài "Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng máy điều khiển bắn pháo MR-123-02 MOD3 trên tàu 1241.8 của Hải quân"; Đồng chí Trung tá Phạm Kiên Cường, Giải ba Giải thưởng VIFOTEC năm 2020 với đề tài "Nghiên cứu tách chiết PEPTIT mạch ngắn có hoạt tính sinh học để sản xuất thực phẩm chức năng dùng cho bộ đội làm nhiệm vụ đặc biệt", Giải nhất Tuổi trẻ sáng tạo trong Quân đội năm 2018 với đề tài "Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tái tổ hợp ADN trong sản xuất enzym phục vụ mục đích phân tích phát hiện chất độc phốt pho".

Các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật cũng được cán bộ nghiên cứu trẻ của Viện tham gia tích cực. Trung bình hàng năm có 06 sáng kiến được công nhận cấp Bộ Quốc phòng, 10 sáng kiến được công nhận là sáng kiến cơ sở.

Có thể nói rằng, trong thời gian qua đội ngũ cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh trong Viện đã đóng góp tích cực vào thực hiện và hoàn thành tốt các đề tài, nhiệm vụ KHCN, một số kết quả phục vụ trực tiếp và hiệu quả cho các nhiệm vụ nghiên cứu KHCN quan trọng cũng như bảo đảm kỹ thuật (BĐKT) cho các loại VKTBKT thế hệ mới phục vụ huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu của Quân đội.

3. Một số hạn chế, tồn tại

Mặc dù đạt được những kết quả quan trọng, công tác NCKH của cán bộ trẻ và NCS vẫn còn những tồn tại, đó là:

- Chưa xây dựng được nhiều nhóm nghiên cứu mạnh để xây dựng các hướng phát triển học thuật, nhóm nghiên cứu mạnh chính là môi trường thuận lợi để các nhà khoa học, cán bộ hướng dẫn và NCS, cán bộ khoa học trẻ trao đổi học thuật nhằm giải quyết các vấn đề mới của khoa học.

- Trong các nhiệm vụ nghiên cứu KHCN, kết quả tham gia đào tạo cũng là một trong các tiêu chí để đánh giá chất lượng hoàn thành của đề tài, tuy nhiên, số lượng đề tài đăng ký tham gia đào tạo tiến sĩ chưa nhiều (mới tập trung đào tạo trình độ Thạc sĩ).

- Nguồn ngân sách bảo đảm cho nghiên cứu và đào tạo còn hạn chế, cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm chưa được đầu tư bổ sung, nâng cấp kịp thời, thiếu tính liên thông, kết nối các PTN của các đơn vị trong và ngoài Quân đội.

- Một số cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh chưa chủ động, tích cực để đề xuất hướng nghiên cứu độc lập cho riêng mình.

4. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu của nghiên cứu sinh và cán bộ trẻ

Để nâng cao chất lượng NCKH của cán bộ nghiên cứu trẻ và NCS, xin đề xuất một số giải pháp sau:

- Các cấp ủy, chỉ huy các cấp tiếp tục thường xuyên xây dựng, bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ khoa học thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, đặc biệt là xây dựng, bồi dưỡng các cán bộ khoa học đầu ngành, các giáo sư, phó giáo sư trực tiếp nghiên cứu khoa học và giảng dạy, hướng dẫn cho nghiên cứu sinh của Viện. Ưu tiên, khuyến khích cán bộ khoa học trẻ có năng lực làm chủ nhiệm các đề tài, nhiệm vụ có hàm lượng khoa học, qui mô lớn và tích cực tham gia đào tạo, hướng dẫn NCS.

- Coi trọng gắn kết giữa nhiệm vụ nghiên cứu KHCN với đào tạo sau đại học nói chung và đào tạo NCS nói riêng, thông qua việc thực hiện đề tài nghiên cứu và đào tạo NCS để hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh và chuyên sâu. Các Viện chuyên ngành cần mạnh dạn giao nhiệm vụ cho cán bộ trẻ và các nghiên cứu sinh tham gia vào đề tài nghiên cứu KHCN, có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ trẻ, định hướng các nhóm nghiên cứu chuyên sâu phù hợp với chuyên ngành từng Viện.

- Khai thác tốt năng lực hệ thống trang bị phòng thí nghiệm hiện có và nguồn lực đầu tư cho

các chương trình, đề tài khoa học công nghệ để gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ. Trên cơ sở chủ trương phát triển, đầu tư nghiên cứu cho các hướng đề tài khoa học cơ bản, khoa học cơ bản định hướng ứng dụng và đề tài khoa học ứng dụng để có những giải pháp gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo phù hợp. Hỗ trợ cho nghiên cứu sinh phát triển ý tưởng khoa học, triển khai nghiên cứu, tổ chức thực nghiệm, đánh giá kiểm chứng kết quả nghiên cứu.

- Tiếp tục đổi mới, cập nhật chương trình đào tạo, quy trình tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ. Không chỉ dừng lại ở đào tạo cho nghiên cứu sinh về phương pháp luận trong tư duy khoa học, đáp ứng chuẩn đầu ra theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mà còn trực tiếp hướng vào các nội dung yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật của Quân đội trong những năm tiếp theo, nhất là cán bộ của các quân chủng, binh chủng tiến thẳng lên hiện đại.

- Tăng cường hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo ở trong nước, mở rộng hợp tác quốc tế, phát huy các mối quan hệ hợp tác khoa học công nghệ đã có để nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ của Quân đội.

- Mỗi cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh cần nỗ lực phấn đấu, say mê trong nghiên cứu khoa học, chủ động trong công việc và đề xuất các nội dung nghiên cứu, cần chú trọng tính ứng dụng của các sản phẩm nghiên cứu. Cần tiếp tục tăng cường nguồn kinh phí hỗ trợ cho cán bộ nghiên cứu trẻ và nghiên cứu sinh thông qua thực hiện đề tài cơ sở, như vậy vừa xây dựng đội ngũ cán bộ nghiên cứu, vừa động viên được NCS tham gia chủ trì nội dung, định hướng nghiên cứu.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý tổ chức đào tạo tiến sĩ tại Viện. Đề xuất kiến nghị với Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, các cơ quan cấp trên (Cục Nhà trường, Cục Cán bộ, Cục Quân lực, Cục Khoa học quân sự,…) về cơ chế chính sách để Viện tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học với đào tạo, quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ nghiên cứu KHCN và đào tạo trình độ tiến sĩ trong những năm tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Viện KH-CN quân sự nhiệm kỳ 2020-2025.*
[2]. *Nghị quyết lãnh đạo năm 2021 của Đảng ủy Viện KH-CN quân sự.*
[3]. *Báo cáo Tổng kết hoạt động Quân sự quốc phòng năm 2020 và phương hướng năm 2021 của Viện KH-CN quân sự.*
[4]. *Báo cáo công tác đào tạo năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Viện KH-CN quân sự.*

Địa chỉ: [1]Phòng Quản lý KHCN/Viện Khoa học và Công nghệ quân sự;
[2]Phòng Đào tạo/Viện Khoa học và Công nghệ quân sự.